

Số: 07/2021/QĐST-KDTM

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 115/2020/TLST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (Bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn:* Công ty A

Trụ sở: Số A, Phường B, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Mạnh T - Giám đốc.

- *Đại diện theo ủy quyền:* Công ty Luật TNHH B.

Địa chỉ: Phòng A, Nhà B, Khu đô thị Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 14.7.2020)

\* *Bị đơn:* Công ty B

Trụ sở: Số A, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội .

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Văn T - Tổng Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị T, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 29.12.2020)

## **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Công ty A và Công ty B ký Hợp đồng mua bán hàng hóa số 16/2017-TBD/OSTC ngày 30.11.2017. Đến nay, Công ty B còn nợ Công ty A số tiền nợ gốc 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng)

Hai bên thỏa thuận về lộ trình trả nợ khoản tiền gốc trên như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất ngày 25.01.2021 thanh toán 100.000.000 đồng;
- Đợt 2: Chậm nhất ngày 25.02.2021 thanh toán 50.000.000 đồng;
- Đợt 3: Chậm nhất ngày 25.03.2021 thanh toán 50.000.000 đồng;
- Đợt 4: Chậm nhất ngày 25.04.2021 thanh toán 50.000.000 đồng;
- Đợt 5: Chậm nhất ngày 25.05.2021 thanh toán 50.000.000 đồng.

Công ty A miễn tiền lãi và tiền phạt vi phạm hợp đồng cho Công ty B.

2. Việc thanh toán của Công ty B được thực hiện bằng chuyển khoản vào một trong hai tài khoản sau:

- Công ty A

Số tài khoản: C

Mở tại: Ngân hàng TMCP An Bình – Phòng Giao dịch Đakao

Hoặc

- Công ty Công ty A

Số tài khoản: C

Mở tại: Ngân hàng TMCP Hàng Hải – Phòng Giao dịch Thị Nghè.

3. Nếu Công ty B vi phạm bất cứ đợt thanh toán nào thì Công ty A có quyền yêu cầu Công ty B thanh toán một lần đối với toàn bộ số tiền nợ gốc chưa thanh toán và phải chịu tiền lãi chậm thi hành án.

4. Về án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty A chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) được trừ vào 13.910.000 đồng (Mười ba triệu, chín trăm mười nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0015003 ngày 23.10.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa. Hoàn trả lại Công ty A 6.410.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm mười nghìn đồng)

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người bị thi hành án chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án xong.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát ND Quận Đống Đa;
- Chi cục THADS Quận Đống Đa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)***